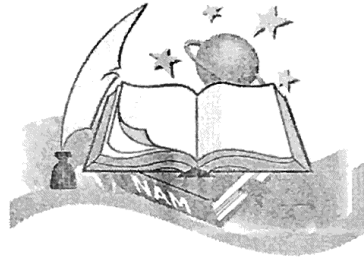


PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON BỒ ĐỀ



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1/2021

Thời gian thực hiện từ ngày 04/01 đến ngày - 29/01/2021)

Lớp: MGN B2

Giáo viên: Nguyễn Thị Hải Anh

Nguyễn Hà Linh

NĂM HỌC 2020 - 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1 – LỨA TUỔI MGN B2 (4 – 5 TUỔI)

Giáo viên: Hải Anh – Hà Linh

Hoạt động	Tuần I (Từ ngày 4/1- 8/1)	Tuần II (Từ ngày 11/1 - 15/1)	Tuần III (Từ ngày 18/1 - 22/1)	Tuần IV (Từ ngày 25/1 - 29/1)
Chủ đề Sự kiện	Những con vật gia súc, gia cầm	Những con vật ở biển	Những con vật sống trong rừng	Những côn trùng có ích
Đón trẻ	<p><i>* Cô đón trẻ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân - Gọi ý trẻ tham gia các hoạt động ở các góc - Trẻ chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật sống trong rừng, các con vật sống dưới nước, các con vật nuôi trong gia đình. 			
Thể dục sáng	<p><i>* Khởi động:</i> Làm vận động nhẹ nhàng theo bài hát “Đố bạn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trọng động:</i> + Hô hấp : Gà gáy + Tay : 2 tay thay nhau quay dọc thân. + Bụng : 2 tay giơ cao cúi gập người phía trước. + Chân : Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Bật : Bật chụm tách chân sang 2 bên <p>- <i>Hồi tĩnh:</i> Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập, cảm nhận thời tiết buổi sáng.</p>			
Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về các con vật sống trong rừng, các con vật sống ở biển (có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở trong sở thú, ở gia đình hay nhìn thấy trên TV, trong sách tranh). - Trò chuyện, kể tên 1 số vật nuôi ở gia đình trẻ. Những con vật gia súc, gia cầm. - Trò chuyện với trẻ về các loại côn trùng. Trẻ biết đặc điểm, hình dáng cấu tạo và ích lợi của chúng. Trẻ biết loài côn trùng có lợi và có hại. - Trò chuyện với trẻ về việc chăm sóc cây, con vật thân thuộc. Biết yêu quý con vật, cho con vật ăn, không ném đá vào con vật. Biết tưới cây, lau lá, nhặt lá (MT 72) 			
T2	<p style="text-align: center;">Vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ném trứng đích bằng 1 tay - TC: Cáo và thỏ 	<p style="text-align: center;">Văn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện: Cáo thỏ và gà trống 	<p style="text-align: center;">Vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyện bóng và bắt bóng qua đầu, qua chân - TC: Ai nhanh nhất 	<p style="text-align: center;">Văn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Gà mẹ (MT 54)

Hoạt động học	T3	HĐKP - Tìm hiểu về những con vật gia súc, gia cầm (MT 27)	HĐKP - Tìm hiểu về những con vật sống ở biển	HĐKP - Tìm hiểu về những con vật sống trong rừng	HĐKP - Vòng đời của bướm			
	T4	Âm nhạc - <i>VTTTTPH</i> : Gà trống, mèo con và cún con. - <i>Nghe</i> : Gà gáy lete - <i>TC</i> : Ai nhanh nhất	Âm nhạc - <i>VĐMH</i> : Cá vàng bơi - <i>Nghe</i> : Tôm, cua, cá thi tài. - <i>TC</i> : Giai điệu của các con vật (MT 78)	Âm nhạc - <i>VĐMH</i> : Đố bạn - <i>Nghe</i> : Chú voi con ở Bản Đôn - <i>TC</i> : Khiêu vũ với bóng	Âm nhạc - <i>Day hát</i> : Con chuồn chuồn - <i>Nghe</i> : Chị ong nâu và em bé - <i>TC</i> : Tai ai tinh			
	T5	LQVT - Đếm đến 4, nhận biết các nhóm có 4 đối tượng. Nhận biết số 4 (MT 34)	LQVT - Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và tách	LQVT - Ôn số lượng trọng phạm vi 4	LQVT - Nhận biết phân biệt hình vuông với hình chữ nhật			
	T6	Tạo hình - Cắt, gấp và dán con gà (Mẫu) (MT 80)	Tạo hình - Tô nét và tô màu con cá (Đề tài)	Tạo hình - In bàn tay tạo hình con vật (Đề tài)	Tạo hình - Vẽ côn trùng (Đề tài)			
Hoạt động ngoài trời	* Quan sát con gà; Thí nghiệm sự hòa tan trong nước; Quan sát thời tiết; Quan sát con chim bồ câu; Đọc đồng dao về các con vật; * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Thỏ đuổi chuồng; Trời nắng trời mưa; Con voi		* Quan sát con cua; Thí nghiệm gieo hạt; Nhặt lá cánh hoa rụng để xếp hình con vật; Vẽ theo ý thích; Quan sát thời tiết. * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Mèo bắt chuột; Cho thỏ ăn; Gà gáy vịt kêu;		* Quan sát thời tiết; Thí nghiệm hoa nở; Giải câu đố về các con vật; Quan sát khung cảnh sân trường; Quan sát cây hoa giấy. * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Đàn vịt con, Xìa cá mè; Éch ộp; Thả đĩa ba		* Quan sát con chuồn chuồn; Thí nghiệm bé với ống hút; Quan sát khu vườn xinh xắn; Quan sát thời tiết; In bàn tay, bàn chân tạo hình con vật. * Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng...; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Tạo dáng, mèo đuổi chuột, rồng rắn lên mây, Cáo	

	con voi; Thả đĩa ba ba; Gấu và đàn ong. - Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B1 - Chơi tự chọn	Chú vịt con; Mèo và chim sẻ. - Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B3. - Chơi tự chọn	ba; Chim bói cá và đàn cá. - Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B1 - Chơi tự chọn	và thỏ, Ô tô và chim sẻ. - Giao lưu các TCVD cùng lớp MGN B3. - Chơi tự chọn
Hoạt động góc	<p>* Góc trọng tâm: Khám phá trải nghiệm: Xây dựng: “Xây trang trại chăn nuôi” (T1, T4), Bác sĩ “Phòng khám thú y” (T2). Góc tạo hình : Vẽ, cắt dán làm con vật từ hộp, lọ nhựa, nặn hình các con vật (T3).</p> <p>- Góc chơi đóng vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sĩ.....</p> <p>- Góc học tập: + Góc sách/ thư viện: Làm sách cùng cô, xem tranh ảnh, xem sách về các con vật. + Góc toán: In dấu số 1,2,3,4, phân loại nhận biết số; gộp tách nhóm con vật trong phạm vi 4; Đếm đối tượng trong phạm vi 4. + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, xây trại chăn nuôi; Xây ao thả cá, lắp ráp, ghép hình con vật dưới nước.</p> <p>- Góc nghệ thuật: - Tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán, làm con vật từ các hộp, lọ nhựa, nặn hình các con vật, nhà ở của con vật, làm đồ dùng từ các nguyên vật liệu sưu tầm. - Âm nhạc: Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa, vận động những bài hát về con vật.</p> <p>- Góc thực hành kỹ năng cuộc sống: - Rèn cách luồn dây và buộc dây, kéo khóa bằng bộ học cụ.</p> <p>- Góc phát triển vận động: Trẻ chơi các trò chơi dân gian: Nu na nu nong, Chi chi chành chành, Xin lửa, Ném còn..... Chơi các chơi vận động: Bịt mắt bắt dê, kéo co, bật ô, chơi bóng</p>			
HD ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bị lấm bẩn; đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.</p> <p>- Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn: Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi.</p> <p>- Trò chuyện về các món ăn ở trường mầm non và ích lợi với sức khỏe. Chào, mời khi ăn. Nói được tên 1 số món ăn hàng ngày (Rau luộc, thịt kho, cá rán, canh, cơm).</p> <p>- Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá... có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin (MT 8)</p> <p>- Nghe kể chuyện: Cáo - Thỏ và Gà trống; Dê con nhanh trí.</p>			
	Vận động sau ngủ dậy bài “Đố bạn”			
Hoạt động	- Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình.	- Xem video về một số con vật sống dưới nước.	- Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng	- Xem video về một số con côn trùng.

chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ KNS tập dùng dao - Cắt, dán, vẽ, tô màu những hình ảnh về các con vật. - Dạy trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm, khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu - Văn nghệ cuối tuần. Nói gương bé ngoan 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ KNS biết cách pha nước chanh - Dạy trẻ hiểu nghĩa các từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ... (MT 48) - Làm vở TCHT - Nói gương bé ngoan cuối tuần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ KNS biết cách rửa cốc thìa - Nhận biết một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (MT 60) - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp - Nói gương bé ngoan cuối tuần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ KNS khi bé bị lạc (MT 19). - Dạy trẻ bài hát: Con cào cào - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nói gương bé ngoan cuối tuần.
--------------	---	---	--	--

PHÊ DUYỆT CỦA TTCM



Phạm Thị Nhung

Người xây dựng



Nguyễn Hà Linh

PHÊ DUYỆT CỦA HPCM



Nguyễn Thị Hương